

QUYẾT ĐỊNH

**ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy
với Sở Ngoại vụ trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng**

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 23-QĐ/TW, ngày 19/7/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Trung ương với Ban Đối ngoại Trung ương trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng;

Căn cứ Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng quy định thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP, ngày 14/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 978-QĐ/TU, ngày 14/11/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI, nhiệm kỳ 2015 - 2020; Quyết định số 977-QĐ/TU, ngày 13/11/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy khóa XVI, nhiệm kỳ 2015 - 2020;

Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tại Tờ trình số 119-TTtr/UBKTTU, ngày 02/3/2018,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Sở Ngoại vụ trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

Điều 2. Các cơ quan có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 729-QĐ/TU, ngày 26/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Sở Ngoại vụ trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng.

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Vụ II - Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- Như Điều 2 (thực hiện),
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Hoàng Văn Nghiệm

QUY CHẾ
phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Sở Ngoại vụ
trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng
(Ban hành kèm theo Quyết định số -QĐ/TU, ngày /3/2018
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng, phạm vi phối hợp

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Sở Ngoại vụ (gọi tắt là hai cơ quan) phối hợp thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; tham mưu giúp Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng; trao đổi thông tin, tài liệu của hai cơ quan; trao đổi kinh nghiệm, nghiên cứu, học tập về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1- Phải căn cứ vào Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, bảo đảm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2- Việc phối hợp phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; trên cơ sở bàn bạc, thống nhất, phát huy trách nhiệm của mỗi cơ quan.

3- Văn bản, tài liệu trao đổi về nội dung phối hợp giữa hai cơ quan phải được quản lý, sử dụng và lưu trữ theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

Chương II
NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP

Điều 3. Nội dung phối hợp

1- Nghiên cứu, tham mưu giúp Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về những nội dung có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; giúp Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định về cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý theo quy định của Đảng.

2- Thông báo, trao đổi thông tin, tài liệu về các chủ trương, chính sách liên quan đến lĩnh vực kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; phát hiện dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và những vụ việc liên quan đến cán bộ, đảng viên hoạt động trong lĩnh vực đối ngoại

vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước đề nghị xem xét, xử lý.

3- Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng trong hoạt động đối ngoại; đôn đốc thực hiện các kết luận của Trung ương, của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý bị tố cáo, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và bị xử lý kỷ luật.

4- Tham mưu cho Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức cho cán bộ Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, cán bộ Sở Ngoại vụ đi nghiên cứu, học tập bồi dưỡng nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm về công tác đối ngoại, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng và công tác phòng, chống tham nhũng.

5- Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, công tác đối ngoại của Đảng.

Điều 4. Trách nhiệm phối hợp

1- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

a) Khi thực hiện chức năng tham mưu về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng hoặc do Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao, nếu có vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Ngoại vụ thì đề nghị phối hợp thực hiện.

b) Chủ trì phối hợp với Sở Ngoại vụ trong việc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng và đảng viên trong cơ quan Sở Ngoại vụ và các vụ việc liên quan đến lĩnh vực đối ngoại đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

c) Trao đổi với Sở Ngoại vụ; Ban cán sự đảng UBND tỉnh về nội dung, tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm và hình thức xử lý kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm kỷ luật liên quan đến công tác đối ngoại trước khi quyết định hoặc đề nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

d) Đề nghị Sở Ngoại vụ phối hợp hoặc cử cán bộ tham gia thực hiện các chương trình nghiên cứu, học tập, bồi dưỡng nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

đ) Khi có yêu cầu thẩm định, nhu cầu về tài liệu, sách báo, văn kiện... có liên quan đến yếu tố nước ngoài để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát thì đề nghị Sở Ngoại vụ phối hợp, cung cấp hoặc dịch sang tiếng Việt.

e) Thông báo với Sở Ngoại vụ về tình hình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Ngoại vụ.

g) Trao đổi với Sở Ngoại vụ về công tác cán bộ của Sở Ngoại vụ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; sau đó, trao đổi với Ban cán sự đảng UBND tỉnh và Ban Tổ chức Tỉnh ủy trình Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

h) Trong quá trình tiếp nhận, xử lý thông tin, kiểm tra, giải quyết tố cáo,

khiếu nại kỷ luật đảng, nếu phát hiện vi phạm trong lĩnh vực đối ngoại thì thông báo cho Sở Ngoại vụ để phối hợp hoặc kiến nghị giải quyết, xử lý theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

2- Sở Ngoại vụ

a) Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu hoặc thực hiện nhiệm vụ do Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao, theo đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

b) Trong quá trình theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai công tác đối ngoại của tỉnh, trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, khi phát hiện tổ chức đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm, đơn tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng thì thông báo và chuyển đến Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy để xem xét, giải quyết; nếu có vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng thì thông báo hoặc kiến nghị bằng văn bản (kèm tài liệu có liên quan) đến Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy để phối hợp nắm tình hình, tham gia ý kiến hoặc xem xét, giải quyết.

c) Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy trong việc kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật Đảng khi có yêu cầu.

d) Khi tổ chức nghiên cứu, bồi dưỡng nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm... có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, công tác phòng, chống tham nhũng thì trao đổi với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy để cử cán bộ tham gia hoặc phối hợp thực hiện.

đ) Trao đổi thông tin liên quan đến lĩnh vực đối ngoại, tổ chức biên dịch, cung cấp tài liệu, sách báo, thẩm định phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng theo đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

Điều 5. Phương pháp phối hợp

1- Khi có yêu cầu cử cán bộ phối hợp, cơ quan đề nghị gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị cử cán bộ tham gia thực hiện.

Khi cần lấy ý kiến tham gia, cơ quan đề nghị gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị kèm theo tài liệu cần thiết trước 10 ngày để chủ động chuẩn bị ý kiến tham gia.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản, cơ quan được đề nghị trả lời cho cơ quan đề nghị biết bằng văn bản. Nếu quá thời gian quy định mà không có ý kiến trả lời thì coi như đã nhất trí và cùng chịu trách nhiệm về vấn đề đã được trao đổi.

Trường hợp phức tạp, có nội dung phát sinh phải thẩm định cần thời gian dài hơn thời hạn quy định thì cơ quan được đề nghị phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan đề nghị biết trước thời hạn quy định.

2- Hai cơ quan chủ động trao đổi, cung cấp thông tin đã được thẩm tra, xác minh, kết luận về những vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, công tác cán bộ hoặc liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

3- Hằng năm, hai cơ quan thông tin, trao đổi cho nhau về các chương trình, kế hoạch sau:

- Chương trình, kế hoạch hoạt động đối ngoại có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng của hai cơ quan để báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định và chủ động phối hợp thực hiện.

- Chương trình công tác kiểm tra, giám sát có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của hai cơ quan.

4- Những vấn đề quan trọng, cần phải trao đổi, thống nhất thì cơ quan nêu vấn đề chủ trì tổ chức họp đại diện lãnh đạo hai cơ quan trước khi quyết định theo thẩm quyền của mỗi cơ quan.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phân công đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban, Sở Ngoại vụ phân công đồng chí Phó Giám đốc Sở chỉ đạo trực tiếp việc phối hợp thực hiện giữa hai cơ quan.

Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, văn phòng của hai cơ quan thực hiện nhiệm vụ phối hợp theo sự chỉ đạo của đồng chí lãnh đạo cơ quan được phân công phụ trách.

2- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo quy định, nếu có vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng hoặc đảng viên vi phạm quy định của Đảng khi đi nước ngoài thì cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì chủ động thông tin cho cơ quan phối hợp để cùng phối hợp thực hiện hoặc báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo giải quyết.

3- Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc hoặc có những vấn đề phát sinh mới thì các cơ quan có tên ở Điều 1 báo cáo để Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định bổ sung, sửa đổi kịp thời.

Điều 7. Chế độ họp và báo cáo

Hằng năm hoặc khi cần thiết, hai cơ quan tổ chức họp tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm, bàn biện pháp, kế hoạch thực hiện Quy chế phối hợp trong thời gian tiếp theo.

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì chuẩn bị nội dung, thời gian, địa điểm, thành phần các cuộc họp của đại diện lãnh đạo hai cơ quan và tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.
